

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN TỔNG QUÁT

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

Tên học phần (tiếng Việt): Kinh tế học đại cương

Tên học phần (tiếng Anh): General Economics

Mã học phần:

Mã tự quản: 13200003

Thuộc khối kiến thức: Đại cương

Đơn vị phụ trách: Bộ môn kinh tế - Khoa Quản trị kinh doanh

Số tín chỉ: 2 (2,0)

Phân bố thời gian:

- Số tiết lý thuyết : 30 tiết

- Số tiết thí nghiệm/thực hành (TN/TH) : 00 tiết

- Số giờ tự học : 60 giờ

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Học phần tiên quyết: Không

- Học phần học trước: Không

- Học phần song hành: Không

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

STT [1]	Họ và tên [2]	Email [3]	Đơn vị công tác [4]
1	TS. Ngô Văn Thạo	thaonv@hufi.edu.vn	Khoa QTKD – HUFİ
2	TS. Bùi Hồng Đăng	dangbh@hufi.edu.vn	Khoa QTKD – HUFİ

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần này sẽ cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản như: cung, cầu và thị trường; lý thuyết lựa chọn của người tiêu dùng; lý thuyết về sản xuất và chi phí sản xuất; hoạt động của doanh nghiệp trong các loại thị trường; bên cạnh đó là yếu tố kinh các chính sách và công cụ điều tiết nền kinh tế vĩ mô của chính phủ.

4. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Sinh viên học xong học phần này có kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm:

Mục tiêu [1]	Mô tả mục tiêu [2]	CDR của CTĐT [3]	TĐNL [4]
G1	Hiểu được các nguyên lý cơ bản về kinh tế học, cách thức vận động của nền kinh tế và các công cụ điều hành của chính phủ		3
G2	Vận dụng kiến thức kinh tế vi mô và vĩ mô trong đánh giá tình hình kinh tế xã hội		3
G3	Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, khả năng phân		3

Mục tiêu học phần [1]	CĐR học phần [2]	Mô tả chuẩn đầu ra [3]	Trình độ năng lực [4]
--------------------------	---------------------	---------------------------	--------------------------

Mục tiêu [1]	Mô tả mục tiêu [2]	CĐR của CTĐT [3]	TĐNL [4]
	tích, tư duy các vấn đề kinh tế.		

5. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

G1	CLO1.1	Giải thích các lý thuyết lựa chọn kinh tế, ảnh hưởng của quy luật khan hiếm và mô hình kinh tế đối với việc lựa chọn kinh tế	2
	CLO1.2	Giải thích được quy luật cung cầu, các yếu tố ảnh hưởng tới thị trường cân bằng	3
	CLO1.3	Phân tích được hành vi của người tiêu dùng, nhà sản xuất và chi phí	3
	CLO1.4	Hiểu được các công cụ điều hành nền kinh tế của chính phủ	3
G2	CLO2.1	Đánh giá các lợi ích và qui luật cạnh tranh của thị trường trong điều kiện cạnh tranh hoàn toàn	3
	CLO2.2	Đánh giá các chính sách điều tiết nền kinh tế của chính phủ	3
G3	CLO3.1	Hình thành và phát triển năng lực thu thập thông tin, kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá vấn đề vi mô và vĩ mô	4
	CLO3.2	Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận, đánh giá đường lối, chính sách, pháp luật của nhà nước trong việc phát triển kinh tế thị trường	4
	CLO3.3	Có thái độ khách quan, trung thực; có tác phong tỉ mỉ, cẩn thận, chính xác và có tinh thần hợp tác trong việc học tập, cũng như trong việc áp dụng các hiểu biết đã đạt được	4
	CLO3.4	Tự chủ, tự giác trong học tập	3

6.1. Phân bố thời gian tổng quát

STT [1]	Tên chương/bài [2]	Chuẩn đầu ra của học phần [3]	Phân bố thời gian (tiết/giờ)			
			Tổng	Lý thuyết	TN/TH	Tự học
1	Chương 1. Khái quát về kinh tế học	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1,	9	3	0	6
2	Chương 2. Cung cầu và thị trường cân bằng	CLO1.1, CLO1.2,	18	6	0	12
3	Chương 3. Hành vi về sự lựa chọn của người	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3,	18	6	0	12

STT [1]	Tên chương/bài [2]	Chuẩn đầu ra của học phần [3]	Phân bố thời gian (tiết/giờ)			
			Tổng	Lý thuyết	TN/TH	Tự học
	tiêu dùng và doanh nghiệp					
4	Chương 4. Thị trường cạnh tranh hoàn toàn	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1; CLO3.1; CLO3.2	18	6	0	12
5	Chương 5. Các chính sách kinh tế vĩ mô	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO1.4; CLO2.2; CLO3.2	27	9	0	18
Tổng			90	30	0	60

6.2. Nội dung chi tiết của học phần

Chương 1. Khái quát về kinh tế học

1.1. Một số khái niệm

- 1.1.1. Khái niệm về kinh tế học
- 1.1.2. Kinh tế học thực chứng và kinh tế học chuẩn tắc
- 1.1.3. Kinh tế học vi mô và kinh tế học vĩ mô
- 1.1.4. Nội dung nghiên cứu của kinh tế vi mô

1.2. Những vấn đề cơ bản của tổ chức kinh tế

1.3. Mô hình kinh tế

Chương 2. Cung cầu và thị trường cân bằng

2.1. Thị trường

- 2.1.1. Khái niệm thị trường
- 2.1.2. Phân loại thị trường
- 2.1.3. Vai trò của thị trường

2.2. Cầu thị trường

- 2.2.1. Khái niệm
- 2.2.2. Quy luật cầu
- 2.2.3. Các yếu tố làm dịch chuyển đường cầu

2.3. Cung thị trường

- 2.3.1. Khái niệm
- 2.3.2. Quy luật cung
- 2.3.3. Các yếu tố làm dịch chuyển đường cung

2.4. Thị trường cân bằng

2.5. Những ảnh hưởng do tác động của chính phủ vào thị trường

Chương 3. Lý thuyết về sự lựa chọn của người tiêu dùng và doanh nghiệp

3.1. Phân tích bằng thuyết hữu dụng

- 3.1.1. Một số vấn đề cơ bản
- 3.1.2. Nguyên tắc tối đa hóa hữu dụng
- 3.1.3. Sự hình thành đường cầu

3.2. Phân tích bằng hình học

- 3.2.1. Một số khái niệm

- 3.2.2. Nguyên tắc tối đa hóa hữu dụng
- 3.2.3. Sự hình thành đường cầu
- 3.3. Lý thuyết sản xuất
 - 3.3.1. Một số khái niệm cơ bản
 - 3.3.2. Nguyên tắc sản xuất
- 3.4. Lý thuyết về chi phí sản xuất
 - 3.4.1. Một số khái niệm cơ bản
 - 3.4.2. Phân tích chi phí sản xuất trong ngắn hạn
 - 3.4.3. Phân tích chi phí sản xuất trong dài hạn

Chương 4. Thị trường cạnh tranh hoàn toàn

- 4.1. Một số vấn đề cơ bản
 - 4.1.1. Đặc điểm của thị trường cạnh tranh hoàn hảo
 - 4.1.2. Đặc điểm của doanh nghiệp cạnh tranh hoàn hảo
- 4.2. Lựa chọn của doanh nghiệp cạnh tranh hoàn hảo
- 4.3. Tính ưu việt của thị trường cạnh tranh hoàn hảo

Chương 5. Các chính sách kinh tế vĩ mô

- 5.1. Một số khái niệm
 - 5.1.1. Khấu hao
 - 5.1.2. Đầu tư tư nhân
 - 5.1.3. Tiêu dùng và tiết kiệm
- 5.2. Khái quát về hai chỉ tiêu GDP và GNP
 - 2.2.1. Phân biệt GDP và GNP
 - 2.2.2. Giá cả dùng tính GDP và GNP
 - 2.2.3. Các chỉ tiêu dùng để so sánh
- 5.3. Tính GDP danh nghĩa theo giá thị trường
 - 2.3.1. Sơ đồ chu chuyển kinh tế
 - 2.3.2. Phương pháp tính GDP
- 5.4. Chính sách tài khoá và tiền tệ
 - 5.4.1. Các yếu tố tổng cầu.
 - 5.4.2. Tác động của chính sách ngoại thương.
- 5.5. Chính sách tài khóa
 - 5.5.1. Tác động của chính sách tài khóa
 - 5.5.2. Định lượng cho chính sách tài khóa
- 5.6. Chính sách tiền tệ
 - 5.6.1. Tác động của chính sách tiền tệ
 - 5.6.2. Định lượng cho chính sách tiền tệ
- 5.7. Lạm phát và thất nghiệp
 - 5.7.1. Lạm phát
 - 5.7.2. Thất nghiệp
 - 5.7.3. Quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp

7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

- Thang điểm đánh giá: 10/10
- Kế hoạch đánh giá học phần cụ thể như sau:

Hình thức đánh giá [1]	Thời điểm [2]	Chuẩn đầu ra học phần [3]	Tỉ lệ (%) [4]	Rubric [5]
Quá trình			30	
Chuyên cần	Suốt quá trình học	3.4	5	I.1_13
Bài tập cá nhân	Suốt quá trình học	CLO1.1, CLO1.2,CLO1.3; CLO2.1, CLO2.2,	5	I.2_13
Kiểm tra giữa kỳ	Học xong chương 4	CLO1.1, CLO1.2,CLO1.3; CLO1.4; CLO2.1, CLO2.2,	20	Theo đáp án
Thi cuối kỳ			70	
Nội dung bao quát tất cả các chương của học phần:	Sau khi kết thúc học phần	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3; CLO2.1, CLO2.2		Theo thang điểm của đề thi

8. NGUỒN HỌC LIỆU

8.1. Sách, giáo trình chính

[1] Lê Bảo Lâm, Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Trần Bá Thọ (2019), *Kinh tế vi mô*, Nhà xuất bản Kinh tế TP. HCM.

[2] Lê Bảo Lâm, Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Trần Bá Thọ (2019), *Kinh tế vĩ mô*, Nhà xuất bản Kinh tế TP. HCM

8.2. Tài liệu tham khảo

[1] Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Trần Bá Thọ, Nguyễn Hoàng Bảo (2019), *Câu hỏi – Bài tập - Trắc nghiệm Kinh tế vi mô*, Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM;

[2] Phạm Văn Minh, Hồ Đình Bảo, Phạm Thái Sơn (2009), *Bài tập kinh tế vi mô chọn lọc*, NXB Giáo dục;

[3] Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Trần Bá Thọ, Lâm Mạnh Hà (2014), *Tóm tắt – Bài tập – Trắc nghiệm Kinh tế vĩ mô*, Nhà xuất bản Kinh tế TP. HCM

[4] Mankiw, N. Gregory (2017), *Principles of Microeconomics*, Cengage Learning

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

Sinh viên có nhiệm vụ:

- Tham dự trên 75% giờ học lý thuyết;
- Chủ động lên kế hoạch học tập;
- + Đọc trước tài liệu do giảng viên cung cấp hoặc yêu cầu;
- + Ôn tập các nội dung đã học; tự kiểm tra kiến thức bằng cách làm các bài tập cá nhân.

- Tích cực tham gia các hoạt động trao đổi trên lớp;
- Hoàn thành đầy đủ, trung thực và sáng tạo các bài tập, tiểu luận theo yêu cầu;
- Thi cuối học phần.

10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- Phạm vi áp dụng: Đề cương này được áp dụng cho chương trình đào tạo trình độ đại học, khối ngành kỹ thuật, xã hội 11DH;
- Giảng viên: Sử dụng đề cương học phần tổng quát này làm cơ sở để biên soạn đề cương học phần chi tiết phục vụ giảng dạy, biên soạn bộ đề thi, kiểm tra;
- Sinh viên: Sử dụng đề cương học phần tổng quát này làm cơ sở để biết các thông tin về học phần, từ đó xác định nội dung học tập và chủ động lên kế hoạch học tập phù hợp nhằm đạt được kết quả mong đợi;
- Đề cương học phần tổng quát được ban hành kèm theo chương trình đào tạo và công bố đến các bên liên quan theo quy định.

11. PHÊ DUYỆT

Phê duyệt lần đầu

Phê duyệt bản cập nhật lần thứ: 3

Ngày phê duyệt: 28/8/2020

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Chủ nhiệm học phần

TS. Bùi Hồng Đăng

TS. Ngô Văn Thạo

TS. Ngô Văn Thạo